

Số: 465/QĐ-TDĐTĐN

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 9 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Chuẩn đầu ra cho sinh viên đại học hệ chính quy  
Trường Đại học thể dục thể thao Đà Nẵng

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO ĐÀ NẴNG

Căn cứ quyết định số 1281/QĐ-BVHTTDL ngày 02/6/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn Hoá, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học TDTT Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 2169/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Xét đề nghị của các ông Trưởng khoa Giáo dục thể chất, Trưởng khoa Quản lý thể dục thể thao và Trưởng khoa Huấn luyện thể thao.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này là các văn bản quy định:

- Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục thể chất – mã số 5214206;
- Chuẩn đầu ra ngành Quản lý Thể dục thể thao – mã số 52220343;
- Chuẩn đầu ra ngành Huấn luyện thể thao – mã số 52140207;

của Trường Đại học TDTT Đà Nẵng.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng cho sinh viên đại học từ khóa học 2015 - 2019 trở đi.

**Điều 3:** Ban giám hiệu, Trưởng các đơn vị trực thuộc, các tập thể và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- Website Trường
- Lưu VT



Lê Đức Chương

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

Mã số: 52140206

- 1. Tên ngành đào tạo:** Giáo dục thể chất  
*Tên tiếng Anh:* Physical Education
- 2. Trình độ đào tạo:** Đại học hệ chính quy;  
*Hình thức đào tạo:* Học chế tín chỉ
- 3. Yêu cầu về kiến thức:**

**3.1. Kiến thức chung.**

**3.1.1. Kiến thức về khoa học xã hội:**

- Nắm được những vấn đề cơ bản về Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê Nin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Hiểu và cập nhật được các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, giáo dục cũng như định hướng phát triển trong từng giai đoạn.

- Nắm vững quy trình, phương pháp, nguyên tắc dạy học và có khả năng vận dụng những tri thức khoa học vào thực tiễn giảng dạy, phát triển phong trào thể dục thể thao, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường các cấp về lĩnh vực giáo dục thể chất và thể thao học đường.

**3.1.2. Kiến thức về khoa học tự nhiên:**

Nắm được các kiến thức cơ bản của lĩnh vực khoa học tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và có khả năng học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ.

**3.2. Kiến thức ngành.**

**3.2.1. Kiến thức cơ sở ngành:**

- Có đủ năng lực đảm bảo được những yêu cầu đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục và dạy học môn giáo dục thể chất.

- Có kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất và thể dục thể thao.

- Có kiến thức tổ chức hoạt động công tác xã hội.

### 3.2.2. Kiến thức chuyên ngành:

- Nắm vững nội dung, nguyên lý, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục thể chất và thể thao trường học; khoa học về tâm lý và giáo dục, nhất là tâm lý và giáo dục thể dục thể thao.

- Có khả năng lập kế hoạch, biên soạn giáo án và tổ chức giảng dạy các môn thể dục thể thao.

### 3.3. Kiến thức quy định đầu ra.

- Trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh): Sinh viên phải đạt được một trong các tiêu chí sau để được cấp văn bằng tốt nghiệp:

+ Chứng chỉ A2 khung tham chiếu châu Âu; hoặc:

+ Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế ở mức tương đương.

## 4. Yêu cầu về kỹ năng:

### 4.1. Kỹ năng cứng

- Có khả năng áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện dạy học hiện đại vào quá trình dạy học giáo dục thể chất, nâng cao chất lượng dạy học; Kỹ năng tổ chức và điều khiển các hoạt động ngoại khóa thể thao trường học;

- Năng động, cập nhật kiến thức và phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo trong công việc;

- Có kỹ năng thực hiện chương trình đào tạo, hoạt động dạy học và tổ chức kiểm tra đánh giá nội dung môn học;

- Có kỹ năng thực hành cơ bản các môn thể thao phổ thông; giải quyết các tình huống sư phạm và trong các hoạt động thể dục thể thao quần chúng.

- Có kỹ năng trong tổ chức và quản lý các hoạt động thể dục thể thao của nhà trường.

### 4.2. Kỹ năng mềm.

- Có năng lực làm công tác chủ nhiệm lớp.

- Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc theo nhóm.

- Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và tổ chức công việc.

- Có kỹ năng tổ chức, điều hành các hoạt động tập thể, công tác Đoàn, Đội....

- Biết kết hợp và vận dụng linh hoạt giữa kỹ năng “cứng” và kỹ năng “mềm” trong giải quyết công việc.

## 5. Yêu cầu về thái độ.

- Có phẩm chất chính trị, ý thức phát triển nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, trách nhiệm cộng đồng, có sức khoẻ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;
- Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp và thái độ phục vụ tốt;
- Có tính tự chủ, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm cao với công việc.
- Có ý thức trách nhiệm và có hoài bão về nghề nghiệp được đào tạo.

## 6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp sinh viên giảng dạy môn học giáo dục thể chất trong các trường học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và có thể đảm nhận công việc của người cán bộ, viên chức thể dục thể thao trong các cơ quan quản lý xã hội, các tổ chức hoạt động kinh doanh, các câu lạc bộ thể dục thể thao, các cơ quan quản lý nhà nước thuộc lãnh vực thể dục thể thao.

## 7. Khả năng học tập nâng cao trình độ.

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) thuộc đúng chuyên ngành hoặc học chuyển đổi một số học phần để học chuyên ngành khác thuộc khối ngành thể dục thể thao tại các trường.

## 8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo.

- Chương trình, tài liệu của các Trường Đại học TDTT Bắc Kinh, Trường Đại học TDTT Thượng Hải, Học viện giáo dục thể chất Thái Lan.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Lê Đức Chương**